TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 326/2024/HS-ST
Ngày 31 – 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Ngọc Trao

Ông Hoài Đức Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 307/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị T1; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2024 đến ngày 05/9/2024 được hủy bỏ tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Khâu Kim O, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: số A T, phường P, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: đang thi hành án tại Trại giam T3 – Bộ C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 17/6/2020, ông Nguyễn Văn H ở ấp P, xã Đ, huyện N thì Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Attila, không rõ biển số đến chơi. Đến 22 giờ cùng ngày, ông H nhờ T dắt chiếc xe mô tô biển số hiệu Honda Vision, màu đen xám, biển số 60C2-237.54 đi chỗ khác cất giữ dùm. Sau khi nhận xe, T sử dụng xe mô tô này về quê của T tại tỉnh Kiên Giang, sau đó lên thành phố Hồ Chí Minh. Do cần tiền tiêu xài nên T đã cầm cố chiếc xe mô tô cho K Kim Oanh để lấy số tiền 4.000.000 đồng tiêu xài hết.

Ngày 19/6/2020, ông H nhờ Bùi Thanh L1 điều khiển xe hiệu Attila của T đến trả cho gia đình của T. Sau đó, ông H gọi điện cho T để trả lại xe hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54 thì T nói đã cầm cố xe lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 16/7/2020 ông Nguyễn Văn H đến Công an xã Đ trình báo sự việc. Công an xã Đ lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để xử lý. Ngày 28/8/2024 Nguyễn Thanh T ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật vụ án thu giữ gồm: 01 xe mô tô hiệu Vision, biển số 60C2-237.54 đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận định giá tài sản số 184/KLĐG.HĐĐG ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện N kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen xám, giá trị sử dụng còn lại 35%, trị giá 11.900.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thanh T không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản trên.

Tại bản cáo trạng số 297/CT.VKSNT ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Thanh T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 175; Điều 38, Điều 47; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Nguyễn Thanh T từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đối 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54 hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện N có Công văn thống nhất với Chi cục Thi hành án quận 8 hướng dẫn bị hại là ông Nguyễn Văn H đến Chi Cục thi hành án dân sự quận 8 để được trả lại xe môtô trên theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn H số tiền 6.000.000 đồng, ông H đã làm đơn bãi nại cho T và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với Khâu Kim O có hành vi cầm cố xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54 cho Nguyễn Thanh T với giá 4.000.000 đồng, tuy nhiên O không biết chiếc xe này T có được do phạm tội và hiện O không có yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền này nên không không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thanh T không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng vật chứng được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 17/6/2020 tại ấp P, xã Đ, Nguyễn Thanh T đã lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn H 01 xe hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54, trị giá 11.900.000 đồng.

Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác là chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54 có giá trị 11.900.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh T đã đủ yếu tố kết luận bị cáo phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện ra đầu thú, có nhân thân tốt, đã khắc phục hậu quả và được bị hại làm đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo các tình tiết trên khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét. Khâu Kim O có hành vi cầm cố xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54 cho Nguyễn Thanh T với giá 4.000.000 đồng, hiện O không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối 01 xe mô tô hiệu Vision, biển số 60C2-237.54 hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện N có Công văn thống nhất với Chi cục Thi hành án quận 8 hướng dẫn bị hại là ông Nguyễn Văn H đến Chi Cục thi hành án dân sự Quận 8 để được trả lại xe mô trên theo quy định pháp luật.

Số tiền 4.000.000 đồng là tiền bị cáo cầm cố xe cho chị O, nhưng chị O không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này, đây là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về những vấn đề khác:

Đối với Khâu Kim O có hành vi cầm cố xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 60C2-237.54 cho Nguyễn Thanh T với giá 4.000.000 đồng, O không biết tài sản trên là do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 175; Điều 38, Điều 47; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/8/2024 đến ngày 05/9/2024.

3. Về các biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp lại số tiền 4.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hằng